

Ngày 31/03/2025	31,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.0%	18.7%	46.5%

2024	
ROE	13.1%
	+/- YoY ▲ 11.6%

Q1/25	
DT thuần	1,124
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 503 ▼ 30.9%
	YoY ▼ 168 ▼ 13.0%

2024	
DT thuần	5,641
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 442 ▲ 8.5%

Q1/25	
LN gộp	290
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 60.0 ▲ 26.3%
	YoY ▲ 118 ▲ 68.9%

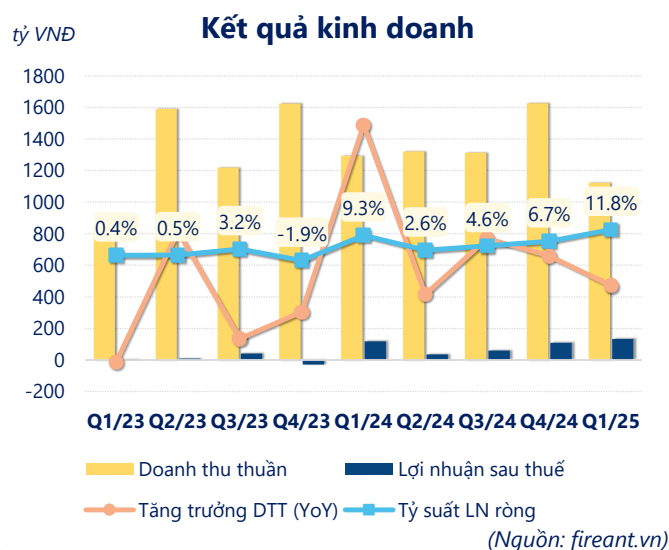
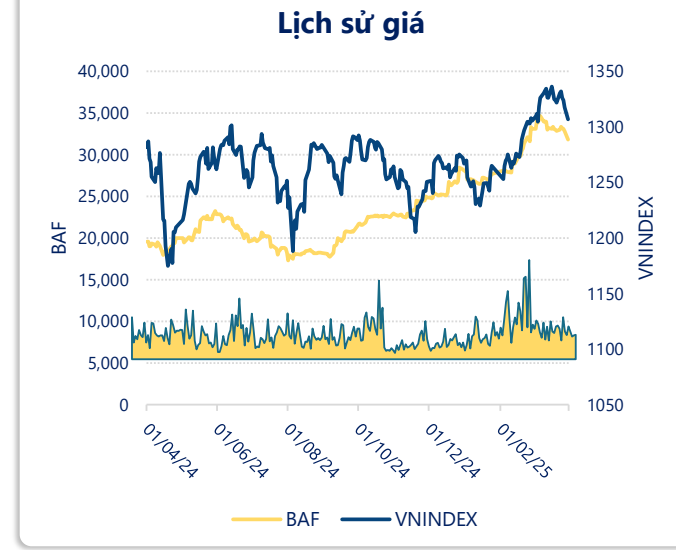
2024	
LN gộp	716
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 373 ▲ 109%

Q1/25	
LN thuần	138
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 29.0 ▲ 26.9%
	YoY ▲ 53.4 ▲ 63.5%

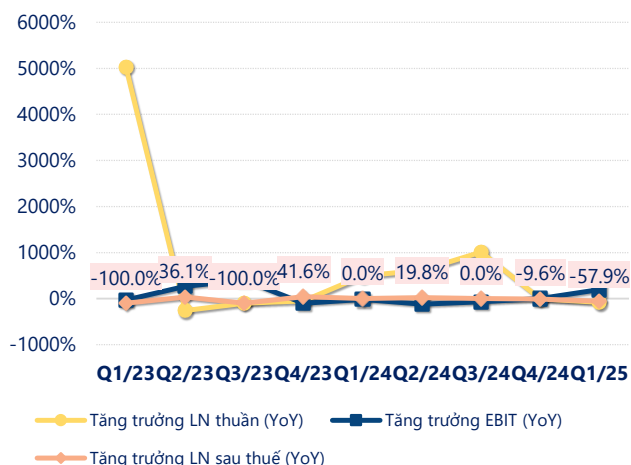
2024	
LN thuần	302
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 269 ▲ 815%

Q1/25	
LN sau thuế	134
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 25.0 ▲ 22.5%
	YoY ▲ 15.0 ▲ 12.2%

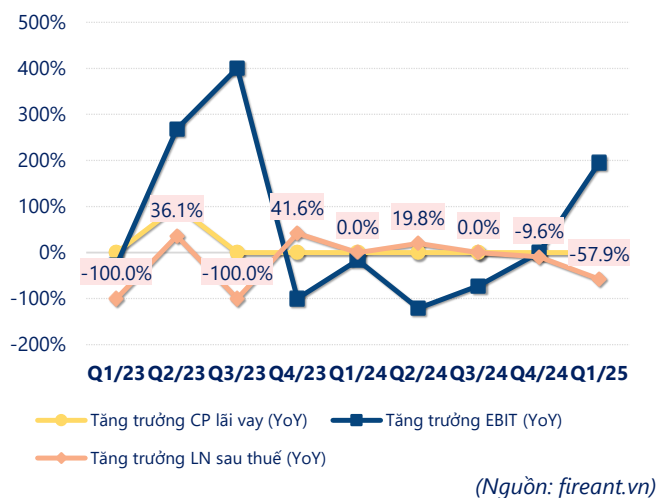
2024	
LN sau thuế	319
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 289 ▲ 952%



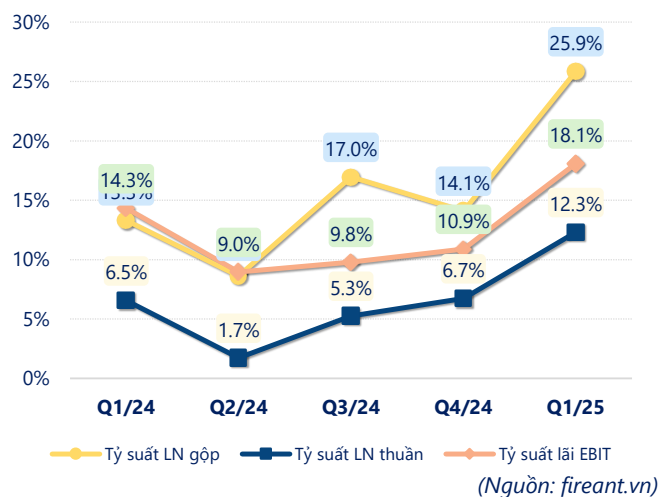
Tăng trưởng lợi nhuận



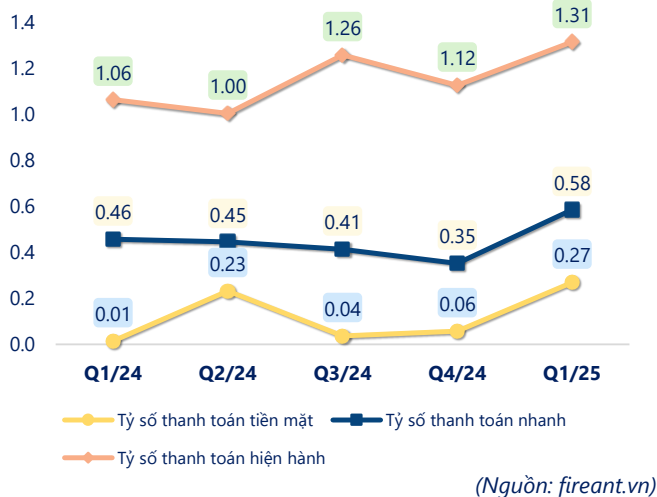
Tăng trưởng chi phí



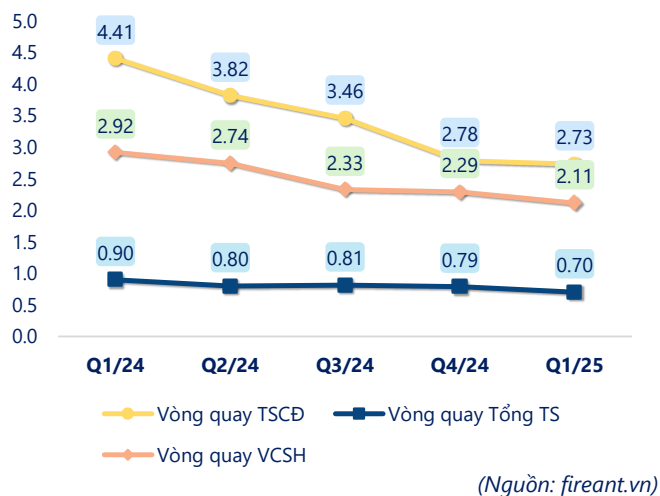
Tỷ suất lợi nhuận



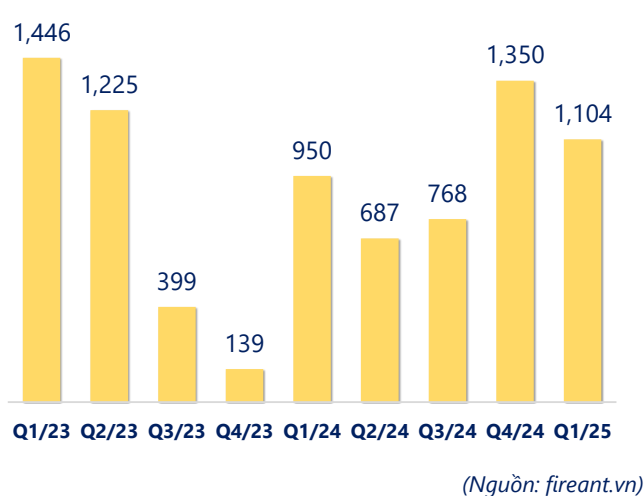
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,124	1,292	-13.0%	5,641	5,199	8.5%
Giá vốn hàng bán	833	1,120	-25.6%	4,924	4,856	1.4%
Lợi nhuận gộp	290	172	68.9%	716	343	109%
Doanh thu HĐTC	4.27	6.93	-38.3%	22.2	37.9	-41.4%
Chi phí TC	67.7	46.9	44.4%	222	155	43.0%
Chi phí lãi vay	62.2	46.4	34.1%	201	141	41.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	35.8	22.9	56.3%	76.6	93.2	-17.8%
Chi phí QLDN	52.9	24.3	118%	137	99.5	37.9%
LN thuần từ HĐKD	138	84.6	63.5%	302	33.1	815%
Lợi nhuận khác	2.70	53.9	-95.0%	104	-8.54	1317%
LN trước thuế	141	138	2.2%	406	24.5	1557%
Lợi nhuận sau thuế	134	119	12.2%	319	30.3	952%
LNST của CĐ cty mẹ	132	120	10.4%	317	26.4	1102%

(Nguồn: fireant.vn)

